**TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN CỪ**

**CHỦ ĐỀ 1: TỰ NHIÊN VIỆT NAM**

**I- VỊ TRÍ VÀ GIỚI HẠN LÃNH THỔ NƯỚC TA**

***A- KIẾN THỨC TRỌNG TÂM:***

**1. Vị trí và giới hạn lãnh thổ.**

***a. Vùng đất***

- Diện tích đất liền: 331.212 km2

+Điểm cực Bắc : Vĩ độ 23o23’B tại xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang,

+Điểm cực Nam : Vĩ độ 8o34’B tại xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

+Điểm cực Tây : Kinh độ 102o09’Đ tại xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

+Điểm cực Đông : Kinh độ 109o24’Đ tại xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

***b. Vùng biển***

- Phần biển: Diện tích trên 1 triệu km2

+Có 2 quần đảo lớn là: Hoàng Sa và Trường Sa.

***c. Vùng trời:*** Là khoảng không gian bao trùm lên lãnh thổ nước ta

***d. Đặc điểm của vị trí địa lý Việt Nam về mặt tự nhiên:***

- Nước ta nằm hoàn toàn trong vòng đai nội chí tuyến bán cầu Bắc.

- Trung tâm khu vực gió mùa Đông Nam Á

- Cầu nối giữa đất liền và hải đảo.

- Tiếp xúc của các luồng gió mùa và các luồng sinh vật.

**2. Đặc điểm lãnh thổ**

***a. Phần đất liền:***

- Lãnh thổ kéo dài, bề ngang hẹp

- Đường bờ biển uốn cong hình chữ S, dài 3260 km.

- Hình thành các đặc điểm địa lí tự nhiên độc đáo.

- Phát triển nhiều loại hình giao thông

***b. Phần biển:***

- Mở rộng về phía Đông và Đông Nam, có nhiều đảo, quần đảo và vịnh biển.

- Có ý nghĩa về chiến lược an ninh và phát triển kinh tế.

***c. Ý nghĩa***

- Đối với tự nhiên: Điều kiện khí hậu nhiệt đới gió mùa phong phú. Tuy nhiên cũng xảy ra nhiều thiên tai…

- Đối với hoạt động kinh tế – xã hội:

- Giao thông vận tải phát triển như: đường không, đường thuỷ

- Nông nghiệp: điều kiện tự nhiên như khí hậu đất đai, nguồn nước rất thuận lợi giúp cho nông nghiệp phát triển.

***B. BÀI TẬP :***

***Câu 1: Em hãy tìm trên hình 23.2 các điểm cực Bắc, Nam, Đông, Tây của phần đất liền nước ta và cho biết tọa độ của chúng***

***Câu 2: Qua bảng 23.2, em hãy tính:***

***- Từ bắc vào nam, phần đất liền nước ta kéo dài bao nhiêu vĩ độ, nằm trong đới khí hậu nào?***

***– Từ tây sang đông phần đất liền nước ta mở rộng bao nhiêu kinh độ?***

***– Lãnh thổ đất liền Việt Nam nằm trong múi giờ thứ mấy theo giờ GMT?***

***Câu 3: Những đặc điểm nêu trên của vị trí địa lí có ảnh hưởng gì tới môi trường tự nhiên nước ta?***

***Câu 4: Hình dạng lãnh thổ có ảnh hưởng gì tới các điều kiện tự nhiên và hoạt động giao thông vận tải ở nước ta?***

***Câu 5: Vị trí địa lí và hình dạng lãnh thổ Việt Nam có những thuận lợi và khó khăn gì cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc nước ta hiện nay?***

**II- VÙNG BIỂN VIỆT NAM**

***A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM:***

**1. Đặc điểm chung của vùng biển Việt Nam**

***a. Diện tích, giới hạn***

- Vùng biển Việt Nam là một bộ phận của Biển Đông

- Biển lớn, tương đối kín

- Diện tích: Vùng biển nước ta rộng gần1triệu km2.

- Nằm trong khu vực nhiệt đới gió mùa Đông Nam Á.

***b. Đặc điểm khí hậu và hải văn của biển***

- Biển nóng quanh năm

- Chế độ gió, nhiệt độ của Biển và hướng chảy của các dòng biển thay đổi theo mùa.

- Chế độ thủy triều phức tạp.

- Độ mặn trung bình: 30 – 33%o

**2. Tài nguyên và bảo vệ môi trường Biển của Việt Nam**

***a. Tài nguyên biển***

- Tài nguyên sinh vật biển phong phú, đa dạng: hải sản, khoáng ản, có dầu mỏ và khí đốt, ti tan, muối.

- Nhiều tài nguyên để phát triển du lịch biển

- Thiên tai thường xuyên xảy ra ở vùng biển nước ta: bão, lũ lụt, triều cường.

***b. Môi trường biển***

Khai thác nguồn lợi biển phải có kế hoạch đi đôi với việc bảo vệ môi trường của biển.

***B. BÀI TẬP :***

***Câu 1: Dựa vào hình 24.3, em hãy cho biết hướng chảy của các dòng biển hình thành trên Biển Đông tương ứng với hai mùa gió chính khác nhau như thế nào?***

***Câu 2: Em hãy cho biết một số tài nguyên của vùng biển nước ta. Chúng là cơ sở cho những ngành kinh tế nào.***

***Câu 3: Muốn khai thác lâu bền và bảo vệ tốt môi trường biển Việt Nam, chúng ta cần phải làm gì?***

***Câu 4: Vùng biển Việt Nam mang tính chất nhiệt đới gió mùa, em hãy chứng minh điều đó thông qua các yếu tố khí hậu biển.***

***Câu 5: Biển đã đem lại những thuận lợi và khó khăn gì đối với kinh tế và đời sống của nhân dân ta?***

**III- ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN**

***A. KIẾN THỨC TRỌNG TÂM:***

**1. Việt Nam là nước giàu tài nguyên khoáng sản**

- Có hơn 5000 điểm quặng và tụ khoáng của 60 loại khoáng sản khác nhau.

- Phần lớn các khoáng sản có trữ lượng vừa và nhỏ

- Các khoáng sản có trữ lượng lớn là: than đá, dầu mỏ, apatit, đá vôi, sắt, crôm…

**2. Sự hình thành các vùng mỏ chính ở nước ta ( HS tự học)**

**3. Vấn đề khai thác và bảo vệ tài nguyên khoáng sản**

***a. Thực trạng:***

- Khoáng sản là tài nguyên không thể phục hồi

- Hiện nay 1 số khoáng sản có nguy cơ bị cạn kiệt, sử dụng còn lãng phí.

- Việc khai thác một số khoáng sản đã làm ô nhiễm môi trường

***b. Biện pháp bảo vệ:***

- Phải khai thác hơp lí, sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả.

- Cần thực hiện nghiêm luật khoáng sản của Nhà nước ta.

***B. BÀI TẬP:***

***Câu 1: Chứng minh rằng nước ta có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, đa dạng.***

***Câu 2: Nêu một số nguyên nhân làm cạn kiệt nhanh chóng nguồn tài nguyên khoáng sản nước ta?***